

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NG
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/HNGĐ-ST

Ngày 28 - 3 - 2025

“Về việc ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính

Các vị Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Ngọc Dung

Ông Đào Văn Tươi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ân Tình - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện Ng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 268/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2024. Về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ân, sinh năm 1968 (Có mặt)

Cư trú: ấp Tân Tạo A, xã Tam Giang Tây, huyện Ng, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Lý Văn Th, sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Cư trú: ấp Tân Tạo A, xã Tam Giang Tây, huyện Ng, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 04/11/2024 và các lời khai của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ân trình bày:

Về hôn nhân: Tôi và ông Lý Văn Th có đăng ký kết hôn ngày tại Ủy ban nhân dân xã Hàng Vĩnh, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau. Nhưng thời gian gần đây tình cảm vợ chồng không còn nữa, luôn có mâu thuẫn xảy ra và bất đồng ý kiến lẫn nhau, vợ chồng có tự hòa giải, hàn gắn nhiều lần nhưng không thành.

Nay tôi nhận thấy tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy tôi yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Ng cho tôi được ly hôn với ông Lý Văn Th.

Về con chung: Vợ chồng có con 03 chung tên Lý Chí Linh, sinh ngày 01/01/1989; Lý Thị Trúc Linh, sinh ngày 01/01/1992 và Lý Vân Anh, sinh ngày 29/9/2003. Hiện nay các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản nên không yêu cầu.

Nợ thu và nợ trả: Vợ chồng tôi tự thỏa thuận nên không yêu cầu.

Đối với ông Lý Văn Th, sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã thông báo cho ông Th biết về nội dung yêu cầu tại đơn khởi kiện ngày 04/11/2024 nhưng ông Th không có ý kiến gì. Tòa án triệu tập hợp lệ ông Th để tham gia phiên hòa giải đến lần thứ hai nhưng ông Th không đến và cũng không có văn bản gì gửi đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của bà Á. Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai nhưng ông Th vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt ông Th theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết: Xét thấy bị đơn ông Lý Văn Th có nơi cư trú trên địa bàn huyện Ng, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ng theo quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật: Xét đơn của bà Nguyễn Thị Á khởi kiện xin ly hôn với ông Lý Văn Th nên xác định quan hệ tranh chấp “Ly hôn” là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Á và ông Th có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hàng Vĩnh, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy, bà Á và ông Th đã ly thân từ năm 2022 đến nay tuy thời gian không dài nhưng ông Th không tạo điều kiện để hàn gắn tình cảm vợ chồng để được đoàn tụ, chứng tỏ mâu thuẫn của ông, bà đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Á được ly hôn với ông Th là phù hợp.

[3] Về con chung: Vợ chồng có con 03 chung tên Lý Chí Linh, sinh ngày 01/01/1989; Lý Thị Trúc Linh, sinh ngày 01/01/1992 và Lý Vân Anh, sinh ngày 29/9/2003. Hiện nay các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Bà Á trình bày vợ chồng không có tài sản chung, ông Th không ý kiến gì nên không xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản thì bà Á và ông Th có quyền khởi kiện thành vụ kiện chia tài sản sau ly hôn.

[5] Về nợ chung: Bà Á trình bày vợ chồng không có nợ chung, ông Th không ý kiến gì nên không xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Á phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 243, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 09, 51, 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận cho bà Nguyễn Thị Á được ly hôn với ông Lý Văn Th.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Á phải chịu án phí số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), bà Á có dự nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0015265 ngày 18/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ng được chuyển thu.

Trong trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bà Á có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ng;
- CC THADS huyện Ng;
- UBND xã Hàng Vĩnh, huyện Năm Căn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Minh Tính